

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PT
TỈNH BÌNH THUẬN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 74/2023/HSST
Ngày: 11/4/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PT**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Ái Quyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Văn Hòa.

2. Ông Nguyễn Bình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thúy Quỳnh, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố PT – tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố PT, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Mai Chăm, Kiểm sát viên.

Trong các ngày 10 và ngày 11 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố PT, tỉnh Bình Thuận, Tòa án nhân dân thành phố PT xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 206/2022/HSST ngày 14 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

LÊ VŨ H, Sinh năm: 1984, tại tỉnh Bình Thuận.

Nơi ĐKKHKT: Khu phố 11, phường P, thành phố PT, tỉnh Bình Thuận;

Chỗ ở: số 53/3 Phan Chu Trinh, phường 9, thành phố Đ, tỉnh L; nghề nghiệp: Bán hàng; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn H (đã chết) và bà Võ Thị H. Có 01 con.

Tiền án: không. Tiền sự: không;

Bị cáo hiện đang tại ngoại tại địa phương và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

Công ty Cổ phần Xi măng Đình Cao. Người đại diện theo pháp luật: ông Trần Hoàng A, sinh năm 1984, chức vụ: Tổng Giám đốc. Địa chỉ: số 36A, Phan Đăng Lưu, phường 5, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Công ty Cổ phần Xi Măng Đình Cao, do ông Trần Hoàng A, sinh năm 1984 trú tại 36A Phan Đăng Lưu, phường 5, quận Phú Nhuận, Thành Phố Hồ Chí Minh làm Tổng Giám đốc. Ngày 01/3/2019 ông A đại diện ký hợp đồng lao động với LÊ VŨ H, theo hợp đồng lao động số 2019646 có thời hạn từ ngày 01/3/2019 đến ngày 01/3/2020,

LÊ VŨ H với chức danh là đại diện kinh doanh tại tỉnh Bình Thuận. H được Công ty giao nhiệm vụ:

Thực tiếp bán hàng, thu tiền tại địa bàn được giao, nộp tiền bán hàng về Công ty.

Duy trì khách hàng cũ, phát triển khách hàng mới, chào hàng và soạn thảo hợp đồng theo mẫu, trình ký.

Theo dõi, đôn đốc quá trình thực hiện hợp đồng, hỗ trợ giao hàng, quản lý công nợ.

Thu thập và nghiên cứu thông tin về thị trường, nhu cầu khách hàng. Thực hiện truyền đạt thông tin, tặng phẩm đến đúng đối tượng khách hàng.

Từ ngày 02/7/2019 đến ngày 11/7/2019, LÊ VŨ H đại diện kinh doanh tại tỉnh Bình Thuận đã thu tiền của 04 khách hàng không nộp tiền về Công ty Cổ phần Xi Măng Đỉnh Cao theo quy định, cụ thể như sau:

- Thu của bà Nguyễn Thị Diễm H (sinh năm 1981) Cửa hàng vật tư nông nghiệp Hiền Hương, địa chỉ: Tổ 1, khu phố Lâm Hòa, thị trấn M, huyện H, tỉnh Bình Thuận, số tiền: 13.400.000 đồng.

- Thu của ông Nguyễn Ngọc H (sinh năm 1987) Cửa hàng vật liệu xây dựng Ngọc Hải, địa chỉ: Tổ 3, thôn X, xã P, thành phố PT, tỉnh Bình Thuận, số tiền: 5.000.000 đồng.

- Thu của bà Trần Thị Ngọc M (sinh năm 1969), địa chỉ: thôn T, xã TT, thành phố PT, tỉnh Bình Thuận, số tiền 16.380.000 đồng.

- Thu của ông Nguyễn Trần Vương T (sinh năm 1987) Cửa hàng vật liệu xây dựng Hào Sen, địa chỉ: thôn VP, xã MM, huyện HTN, tỉnh Bình Thuận, số tiền: 10.000.000 đồng.

Ngày 16/7/2019, Cổ phần Xi Măng Đỉnh Cao tiến hành hoạt động thanh tra thường niên tại địa bàn tỉnh Bình Thuận, phát hiện H thu số tiền 44.780.000 đồng từ các khách hàng nhưng không nộp về Công ty theo quy định, bị cáo H hứa khắc phục nộp lại số tiền trên về Công ty trước ngày 31/7/2019, nhưng đến tháng 08/2019, bị cáo H chỉ trả số tiền 10.000.000 đồng cho Công ty, còn lại 34.780.000 đồng, bị cáo H nhiều lần hứa hẹn sẽ trả lại cho công ty, nhưng vẫn không trả nên ngày 05/11/2019 ông Trần Hoàng A làm đơn tố cáo H.

Quá trình điều tra, bị cáo Hoài đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và đã trả lại số tiền 34.780.000 đồng cho Công ty Cổ phần Xi Măng Đỉnh Cao.

Về dân sự:

Công ty Cổ phần Xi Măng Đỉnh Cao, đại diện là ông Trần Hoàng A đã nhận số tiền 34.780.000 đồng, không yêu cầu gì về dân sự và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo H.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo LÊ VŨ H đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như trên.

Bản cáo trạng số 206/CT – VKSPT-HS ngày 11 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố PT, tỉnh Bình Thuận đã truy tố bị cáo LÊ VŨ H phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo LÊ VŨ H đủ yếu tố cấu thành tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Bị cáo biết việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo đã thực hiện hành vi bất chấp hậu quả.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố PT giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo LÊ VŨ H phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự; điểm b, i s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo LÊ VŨ H với mức hình phạt từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự:

Bị hại là Công ty Cổ phần Xi Măng Đỉnh Cao, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm về dân sự nên không buộc bị cáo phải bồi thường đồng thời xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Hoài không trình bày lời bào chữa, không tranh luận gì với Kiểm sát viên đồng thời thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như lời kết tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo LÊ VŨ H: sau khi phạm tội bị cáo rất ân hận về hành vi đã thực hiện, hiện bị cáo đang nuôi con nhỏ, kính mong Hội đồng xét xử khoan hồng giảm nhẹ hình phạt, bị cáo hứa sẽ học tập rèn luyện để trở thành người có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố PT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố PT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ buộc tội bị cáo: Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội. Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra Công an thành phố PT, cũng như lời khai của bị hại và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận:

Trong thời gian từ ngày 02/7/2019 đến ngày 11/7/2019, bị cáo LÊ VŨ H ký hợp đồng làm đại diện kinh doanh tại tỉnh Bình Thuận cho Công ty Cổ phần Xi Măng Đỉnh Cao, bị cáo Hoài đã có hành vi chiếm đoạt số tiền 34.780.000 đồng của Công ty Cổ phần Xi Măng Đỉnh Cao để tiêu xài, thì bị phát hiện.

LÊ VŨ H lợi dụng sự tin tưởng của công ty Cổ phần Xi Măng Đình Cao, sau khi nhận được tiền từ khách hàng thanh toán tiền mua vật tư từ Công ty, bị cáo Hoài đã không nộp về công ty theo quy định mà dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt số tiền 34.780.000 đồng. Do vậy hành vi của bị cáo đã thực hiện như đã nêu trên đủ yếu tố cấu thành tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, tội phạm và hình phạt đối với bị cáo được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật hình sự như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố PT đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cho thấy: LÊ VŨ H là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện việc phạm tội hoàn toàn với ý thức chủ quan, đã lợi dụng sự tín nhiệm của Công ty Xi Măng Đình Cao đối với bị cáo, đã chiếm đoạt tài sản của Công ty Xi Măng Đình Cao vì động cơ tư lợi cá nhân, hành vi này là nguy hiểm cho xã hội không những đã xâm phạm đến quan hệ về quyền sở hữu hợp pháp của công dân mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương.

Do vậy cần phải xử lý nghiêm, tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, xét thấy tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải; đã khắc phục hậu quả cho bị hại; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự sẽ được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt, tạo điều kiện cho bị cáo an tâm rèn luyện tu dưỡng sớm trở thành người có ích cho xã hội. Bị cáo Hoài có nhiều tình tiết giảm nhẹ; có địa chỉ nơi cư trú ổn định rõ ràng, hiện nay bị cáo đang trực tiếp nuôi dưỡng 01 con sinh năm 2015. Xét thấy không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, áp dụng quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo hưởng án treo, giao bị cáo về chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát giáo dục cũng đủ tính răn đe để bị cáo thành người có ích cho xã hội.

[4] Về trách nhiệm bồi thường dân sự:

Bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt không yêu cầu gì về phần dân sự nên Hội đồng xét xử không xét.

[5] Về án phí : Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự ; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo LÊ VŨ H phạm tội “ Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo LÊ VŨ H 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tính từ ngày tuyên án (ngày 11/4/2023).

Giao bị cáo LÊ VŨ H cho phường 9, thành phố Đ, tỉnh L giám sát giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết, tuyên buộc bị cáo LÊ VŨ H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 11/4/2023). Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm

Nơi nhận:

- VKSND thành phố PT;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- Công an thành phố PT;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND địa phương nơi b/c thường trú;
- Thi hành án thành phố PT;
- Lưu hồ sơ.

**TM – HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Thị Ái Quyên

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Thị Ái Quyên

Nơi nhận

- VKSND thành phố PT;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- Công an thành phố PT;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND địa phương nơi b/c thường trú;
- Thi hành án thành phố PT; Lưu hồ sơ.

**TM – HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Thị Ái Quyên

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Thị Ái Quyên

Nơi nhận

- VKSND thành phố PT;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- Công an thành phố PT;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND địa phương nơi b/c thường trú;
- Thi hành án thành phố PT; Lưu hồ sơ.

**TM – HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Thị Ái Quyên